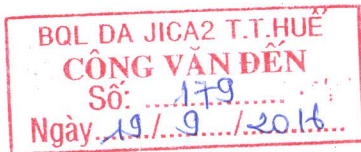


QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu
tổng thể Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ
tỉnh Thừa Thiên Huế**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH



Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;
Căn cứ Thông tư số 118/2013/TT-BTC ngày 23 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản cho Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (Dự án JICA2);
Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-BNN-HTQT ngày 22 tháng 02 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt dự án đầu tư Dự án “Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ” (gọi tắt là Dự án JICA2), vay vốn ODA của Chính phủ Nhật Bản;
Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-BNN-KH ngày 31 tháng 5 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt kế hoạch tổng thể dự án “Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ” vay vốn ODA của Chính phủ Nhật Bản;
Căn cứ Quyết định số 2534/QĐ-BNN-XD ngày 24 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công rà phá bom mìn, vật nổ và tẩy rửa chất độc hóa học Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ;
Căn cứ Quyết định số 1199/QĐ-DALN-JICA2 ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ban Quản lý các dự án lâm nghiệp trung ương phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự toán gói thầu rà phá bom mìn và tẩy rửa chất độc hóa học (không bao gồm tẩy rửa chất độc hóa học), thuộc dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (Dự án JICA2);



Căn cứ Quyết định số 1268/QĐ-DALN-KHKT ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Ban Quản lý các Dự án Lâm nghiệp phê duyệt kế hoạch hoạt động và ngân sách năm 2016 cho Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ - Dự án JICA2;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2012 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 2930/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động và ngân sách lần 1 năm 2016 Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Công văn số 870/DALN-JICA2 ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Ban Quản lý các Dự án Lâm nghiệp Trung ương về việc phúc đáp đề nghị của Ban Quản lý Dự án JICA2 tỉnh Thừa Thiên Huế tại Công văn số 60/JICA2-KH ngày 08/6/2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2029/TTr-SKHĐT ngày 01 tháng 9 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 30/5/2015 và số 2930/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của UBND tỉnh không trái với quyết định này vẫn giữ nguyên.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Ban quản lý dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế; Giám đốc Kho bạc

Nhà nước Thừa Thiên Huế và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Bộ: KHĐT, NNPTNT;
- BQL DA JICA2 TW;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: LĐ và CV: NN;
- Lưu: VT, XDKH.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Cao



PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU TỔNG THỂ

Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Thừa Thiên Huế

(Kèm theo Quyết định số **2108** /QĐ-UBND ngày **08** tháng **9** năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên gói thầu	Số hiệu gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn		Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
				Vốn vay JICA	Vốn đối ứng						
1	DỊCH VỤ TƯ VẤN		82	-	82						
1.1	Tư vấn giám sát thi công xây dựng chòi canh lửa, trạm quản lý bảo vệ rừng 2, bảng thông tin tuyên truyền (02 chòi, 01 trạm, 06 bảng).	JICA2-TTH-TV17	22,61		22,61	Chỉ định thầu		Quý III/2016	Tròn gói	6 tháng	
1.2	Tư vấn giám sát thi công xây dựng chòi canh lửa, bảng thông tin tuyên truyền (02 chòi, 03 bảng).	JICA2-TTH-TV18	11,99		11,99	Chỉ định thầu		Quý IV/2016	Tròn gói	5 tháng	
1.3	Tư vấn giám sát thi công xây dựng hệ thống thủy lợi	JICA2-TTH-TV6	22,04		22,04	Chỉ định thầu		Quý II/2017	Tròn gói	5 tháng	
1.4	Tư vấn giám sát thi công xây dựng hệ thống cấp nước sạch	JICA2-TTH-TV7	25,85		25,85	Chỉ định thầu		Quý II/2017	Tròn gói	5 tháng	
2	DỊCH VỤ PHI TƯ VẤN		20	-	20						
2.1	Bảo hiểm xây dựng các hạng mục: Chòi canh lửa, trạm quản lý bảo vệ rừng 2, bảng thông tin tuyên truyền (02 chòi, 01 trạm, 06 bảng).	JICA2-TTH-PTV2	2,04		2,04	Chỉ định thầu		Quý III/2016	Tròn gói	Theo thời gian gói thầu xây lắp	Giá gói thầu bao gồm 10% chi phí dự phòng
2.2	Bảo hiểm xây dựng các hạng mục: Chòi canh lửa, bảng thông tin tuyên truyền (02 chòi, 03 bảng).	JICA2-TTH-PTV3	1,08		1,08	Chỉ định thầu		Quý IV/2016	Tròn gói	Theo thời gian gói thầu xây lắp	
2.3	Bảo hiểm xây dựng hệ thống thủy lợi	JICA2-TTH-PTV4	7,93		7,93	Chỉ định thầu		Quý II/2017	Tròn gói	Theo thời gian gói thầu xây lắp	
2.4	Bảo hiểm xây dựng hệ thống cấp nước sạch.	JICA2-TTH-PTV5	9,42		9,42	Chỉ định thầu		Quý II/2017	Tròn gói	Theo thời gian gói thầu xây lắp	

TT	Tên gói thầu	Số hiệu gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn		Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
				Vốn vay JICA	Vốn đối ứng						
3	XÂY LẬP		59.388	59.051	338						
3.1	Rà phá bom mìn và tẩy rửa chất độc hóa học (450ha)	JICA2-TW-XL1	13.648	13.648		Chỉ định thầu	01 túi hồ sơ	Quý III/2013	Theo đơn giá	40 tháng	Đã được BQLCDALN phê duyệt KQLCNT tại Quyết định số 1811/QĐ-DALN-KHKT ngày 23/8/2013; Quyết định số 2534/QĐ-BNN-XD ngày 24/6/2016 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung KHLCNT; Quyết định số 1199/QĐ-DALN-JICA2 ngày 26/7/2016 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự toán.
3.2	Phát triển rừng phòng hộ		42.028	42.028	-						
3.2.1	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Sông Bô năm 2014 (146,2ha)	JICA2-TTH-XL2	4.389	4.389		Chỉ định thầu	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2014	Theo đơn giá cố định	2014-2017	Đã được Sở NN&PTNT phê duyệt KQLCNT tại Quyết định số 670/QĐ-SNNPTNT ngày 22/8/2014; Khối lượng gói thầu theo Biên bản nghiệm thu.
3.2.2	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Hương Thủy năm 2014 (371,7ha)	JICA2-TTH-XL4	11.158	11.158		Chỉ định thầu	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2014	Theo đơn giá cố định	2014-2019	Đã được Sở NN&PTNT phê duyệt KQLCNT tại Quyết định số 671/QĐ-SNNPTNT ngày 22/8/2014; Khối lượng gói thầu theo Biên bản nghiệm thu và theo khối lượng đưa vào thi công năm 2016
3.2.3	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Sông Bô năm 2015 (149,4ha)	JICA2-TTH-XL8	4.485	4.485		Chỉ định thầu	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2015	Tron gói	2015-2019	Đã được Sở NN&PTNT phê duyệt KQLCNT tại Quyết định số 580/QĐ-SNNPTNT ngày 12/8/2015; Khối lượng gói thầu theo Biên bản nghiệm thu và theo khối lượng đưa vào thi công năm 2016.
3.2.4	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Hương Thủy năm 2015 (343,1ha)	JICA2-TTH-XL10	10.300	10.300		Chỉ định thầu	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2015	Tron gói	2015-2019	Đã được Sở NN&PTNT phê duyệt KQLCNT tại Quyết định số 579/QĐ-SNNPTNT ngày 12/8/2015; Khối lượng gói thầu theo Biên bản nghiệm thu và theo khối lượng đưa vào thi công năm 2016.
3.2.5	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Hương Thủy năm 2016 (335,2ha)	JICA2-TTH-XL13	10.063	10.063		Chỉ định thầu	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2016	Tron gói	48 tháng	Thực hiện tổng thời gian 4 năm (1 năm trồng + 3 năm chăm sóc rừng)
3.2.6	Trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn quản lý của BQLRPH Sông Bô năm 2016 (54,4ha)	JICA2-TTH-XL13B	1.633	1.633		Chỉ định thầu	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2016	Tron gói	48 tháng	

TT	Tên gói thầu	Số hiệu gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn			Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
				Vốn vay JICA	Vốn đối ứng							
3.3	Phát triển cơ sở hạ tầng sinh kế		2.319	2.108	211							
3.3.1	Xây dựng hệ thống thủy lợi (13 ha)	JICA2-TTH-XL22	1.060	964	96	Đầu thầu cạnh tranh trong nước	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý II/2017	Tròn gói	5 tháng		
3.3.2	Xây dựng hệ thống cấp nước sạch (2 công trình)	JICA2-TTH-XL23	1.259	1.145	114	Đầu thầu cạnh tranh trong nước	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý II/2017	Tròn gói	5 tháng		
3.4	Phát triển cơ sở hạ tầng lâm sinh		1.394	1.267	127							
3.4.1	Xây dựng đường ranh cản lửa trên địa bàn quản lý của BQLRPH Hương Thủy năm 2016 (2 km)	JICA2-TTH-XL30	77	70	7	Chi dinh thầu		Quý III/2016	Tròn gói	3 tháng		
3.4.2	Xây dựng chòi canh lửa, trạm quản lý bảo vệ rừng 2, bảng thông tin tuyên truyền (02 chòi, 01 trạm, 06 bảng)	JICA2-TTH-XL33	861	782	78	Đầu thầu cạnh tranh trong nước	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2016	Tròn gói	6 tháng		
3.4.3	Xây dựng chòi canh lửa, bảng thông tin tuyên truyền (02 chòi, 03 bảng)	JICA2-TTH-XL34	456	415	41	Đầu thầu cạnh tranh trong nước	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Tròn gói	5 tháng		